

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày: 20/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Tiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ánh Hằng;
2. Ông Trần Thanh Huy.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đại Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35A/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2019 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 10/TB-TA ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Tấn H (Nhớ Ch), sinh năm 1990, Nghề nghiệp: làm thuê; Nơi cư trú: tổ 4, khóm H, phường T, thành phố D, tỉnh An Giang; Trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn A và bà Bùi Thị V; anh chị em có 03 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 17/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 12/02/2017;

- Ngày 25/02/2018, bị Trưởng Công an phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc quyết định xử phạt vi phạm hành chính số về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành nộp phạt ngày 31/5/2018;

- Ngày 12/12/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường số 40/QĐ-UBND về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng.

Nhân thân: Ngày 03/11/2011, Tòa án nhân dân thị xã Châu Đốc (nay là thành phố Châu Đốc) xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 24/5/2013, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1986, nơi cư trú: số 205, đường N, khóm U, phường Y, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964, nơi cư trú: khóm H, phường P, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Lê Thị M Ch, sinh năm 1985, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 18/11/2018, Đỗ Tấn H (Nhớ Ch) đến tiệm game bắn cá T do ông Nguyễn M V làm chủ (tại địa chỉ số 202-204, đường H, khóm C, phường M, thành phố D, tỉnh An Giang) để chơi game. Đến khoảng 05 giờ 45 phút ngày 19/11/2018, H chơi game thắng nhưng máy game cho điểm thấp hơn những lần trước nên H tức giận cầm ghế inox dành cho khách ngồi, ném vỡ màn hình máy game bắn cá rồi bỏ về. Sau khi sự việc xảy ra, ông V đến trình báo Cơ quan Công an.

Kết luận định giá tài sản số 33/KL-ĐG ngày 14/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Châu Đốc xác định: “01 màn hình TCL 55 inch máy game bắn cá, thùng sắt 08 tay, đã qua sử dụng, tỷ lệ sử dụng còn lại 80%, giá trị thiệt hại 2.800.000 (hai triệu tám trăm nghìn) đồng.

Ngày 29/01/2019, Cơ quan điều tra - Công an thành phố Châu Đốc ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can Đỗ Tấn H.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSCĐ ngày 29/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo Đỗ Tấn H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các

tài liệu chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra và kiểm chứng tại phiên tòa nên Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Tấn H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo nội dung cáo trạng.

Bên cạnh đó, đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đó là: Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo; người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Tấn H từ 06 tháng đến 01 năm tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Về xử lý vật chứng: Một (01) cái ghế bằng inox có tựa lưng chiều cao 0,9 mét, đường kính mặt ghế 45 cm đã giao trả cho bị hại nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận đủ số tiền 2.800.000 đồng của bị cáo bồi thường và không có yêu cầu khác nên không đề cập xem xét.

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Mặc dù, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, bị hại Nguyễn M V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Văn M; người làm chứng Lê Thị M Ch vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc, Điều tra

viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố, bị cáo Đỗ Tấn H khai nhận, khoảng 22 giờ ngày 18/11/2018, bị cáo đến tiệm game bắn cá “T” để chơi game đến khoảng 05 giờ 45 phút sáng ngày 19/11/2018, bị cáo thua số tiền 2.500.000 đồng, đến khi bị cáo chơi thắng thì máy game cho điểm thấp nên bị cáo kêu người quản lý tiệm game (tên Ch) hỏi lý do nhưng người này nói không biết nên bị cáo tức giận dùng ghế inox dành cho khách ngồi, ném vỡ màn hình máy game và bỏ ra về.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản khám nghiệm hiện trường cùng bản ảnh hiện trường, hình ảnh trích xuất từ Camera của tiệm game, kết luận định giá tài sản, vật chứng vụ án đã thu giữ và giao trả lại cho người bị hại.

Từ các chứng cứ trên, có cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi dùng một ghế inox đập vỡ màn 01 màn hình máy game bắn cá, tỷ lệ sử dụng còn lại 80%, có giá trị là 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng) là xâm phạm quyền sở hữu tài sản của ông Nguyễn M V, Nguyễn Văn M.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, có 03 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 02 lần bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Do đó, cần có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội tự đã nguyện bồi thường thiệt hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc thành phần lao động, có học lực thấp, nhận biết pháp luật còn hạn chế, bị hại rút lại yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Thấy rằng, ngoài việc bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai ra hành vi đã thực hiện, bị cáo không có sự chủ động, tích cực trong việc cung cấp thêm các nguồn chứng cứ khác có giá trị chứng minh hành vi phạm tội đã thực hiện nên không có căn cứ xem xét cho các bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án*” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Một (01) cái ghế bằng inox có tựa lưng chiều cao 0,9 mét, đường kính mặt ghế 45 cm đã giao trả cho bị hại nên không đề cập giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận được số tiền 2.800.000 đồng do bị cáo bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu khác nên không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn M không có yêu cầu nên không đề cập đến.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo: Đỗ Tấn H (Nhớ Ch) phạm tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”;

Xử phạt: Đỗ Tấn H: 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đỗ Tấn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của ông Nguyễn M V, ông Nguyễn Văn M là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Tiên